

Số: 893 /KH-UBND

Phan Thiết, ngày 29 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2019

Căn cứ Quyết định số 3674/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2019; UBND thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh; Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 04/5/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 thành phố Phan Thiết, đảm bảo thực hiện có hiệu quả, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 theo kế hoạch đề ra.

1.2. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 30/01/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 30/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

1.3. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

1.4. Gắn công tác CCHC với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phường, xã; nâng cao chất lượng cung cấp, thực hiện thủ tục hành chính, các dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ Bưu chính công ích, mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với cơ quan nhà nước trong giải quyết hồ sơ, công việc.

2. Yêu cầu

2.1. Gắn kết công tác cải cách hành chính của thành phố với trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, phường, xã trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, chương trình, kế hoạch; có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành để thực hiện toàn diện, có chất lượng, hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2019 gắn với các nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố và thực hiện Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác CCHC của thành phố.

2.2. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lấy kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công.

2.3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC, trọng tâm là thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm chi phí, thời gian thực hiện thủ tục hành chính trên các lĩnh vực, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

2.4. Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được, nhân rộng những cách làm hay của các đơn vị, phường, xã trong thành phố; chủ động học hỏi, nghiên cứu kinh nghiệm của các huyện, thị trong tỉnh, đề ra các giải pháp, sáng kiến để nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC để áp dụng phù hợp vào thực tiễn của địa phương.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố bố trí công chức theo bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm, gắn với thực hiện phương án sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng thu gọn, giảm đầu mối bên trong, bỏ cấp trung gian, thực hiện theo nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

3.2. 100% các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố được phê duyệt và bố trí viên chức theo bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm.

3.3. 100% cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố thực hiện rà soát, cắt giảm biên chế theo vị trí việc làm gắn với phương án rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế hành chính theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và Đề án số 7232/ĐA-UBND ngày 30/12/2016 của UBND thành phố Phan Thiết về Tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 11/01/2018 của UBND thành phố về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, giai đoạn 2015 - 2021.

3.4. Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 80% và mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục đạt mức trên 80%.

3.5. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND phường, xã có thủ tục hành chính được rà soát rút ngắn thời gian, quy trình giải quyết.

3.6. 100% các TTHC được rà soát công bố chuẩn hóa, công khai đầy đủ, kịp thời tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thành phố và phường, xã cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

3.7. Đảm bảo hồ sơ hành chính của các cơ quan, phường, xã có kết quả giải quyết đúng hạn trên 98% (trừ đơn thư khiếu nại, tố cáo); không có TTHC (hoặc lĩnh vực nào) giải quyết trễ hạn trên 10%.

3.8. Về hiện đại hóa hành chính:

a) Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử đạt từ 95% trở lên. 100% văn bản không mật được các cơ quan, đơn vị, phường, xã trình UBND thành phố dưới dạng điện tử.

b) Đảm bảo có từ 60% số TTHC trở lên đã cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan, đơn vị, phường, xã có phát sinh hồ sơ tiếp nhận (trừ TTHC trong năm không có tiếp nhận hồ sơ nào).

c) Đảm bảo số hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4 đạt từ 20% trở lên và mức độ 3 đạt từ 15% trở lên (trong tổng số hồ sơ của thủ tục có quy định tiếp nhận trực tuyến).

d) Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế bằng hình thức điện tử đạt 90%; Tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế qua mạng đạt 100%; Tỷ lệ người nộp thuế đã nộp tờ khai thuế/Tổng số người nộp thuế phải nộp tờ khai đạt 98%; Tỷ lệ doanh nghiệp hoàn thuế điện tử đối với thuế GTGT xuất khẩu và dự án đầu tư đạt 100%.

đ) Có 90% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội.

e) 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố, phường, xã được cập nhật, quản lý, khai thác trong hệ thống phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

g) 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của thành phố và phường, xã được cập nhật, quản lý trong hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.

h) Hoàn thiện và sử dụng hiệu quả nền tảng kết nối, chia sẻ dùng chung của tỉnh (LGSP).

l) Đảm bảo trên địa bàn thành phố có trên 70% số đơn vị hành chính phường, xã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn

thi hành; kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và xử lý các văn bản trái pháp luật qua kiểm tra.

1.2. Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi theo hướng minh bạch, thông thoáng, phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ của chính quyền địa phương.

1.3. Nâng cao chất lượng tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chất lượng thẩm định, kiểm tra, giám sát, nhằm loại bỏ tình trạng lợi ích cục bộ trong quá trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

1.4. Ban hành đầy đủ các Chương trình, kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố và thực hiện báo cáo đầy đủ theo đúng quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kịp thời rà soát các thủ tục hành chính do Tỉnh công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định; công bố công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tình hình giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Rà soát đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm bớt thủ tục giấy tờ, quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân trên tất cả các lĩnh vực, nhất là trên các lĩnh vực có nhiều bức xúc, gây tắc nghẽn trong công tác quản lý và các hoạt động liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

2.3. Cập nhật thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC bảo đảm thống nhất, đồng bộ, phục vụ công tác tra cứu, cập nhật, bổ sung thủ tục hành chính.

2.4. Định kỳ khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC để chỉ đạo giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị và đề ra các giải pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót nhằm phục vụ ngày một tốt hơn nhu cầu của tổ chức, công dân.

2.5. Thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC giữa các cơ quan, đơn vị, phường, xã trên địa bàn thành phố theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; triển khai Quyết định của UBND thành phố về phê duyệt Đề án nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của thành phố, phường, xã theo hướng hiện đại trên địa bàn thành phố. Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính do cơ quan quản lý nhà nước gây ra; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2.6. Phát huy hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và phường, xã trong tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Tiếp tục rà soát sắp xếp tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 4704/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND thành phố về thực hiện Kế hoạch số 991/KH-UBND ngày 15/3/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận và Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 09/3/2018 của Thành ủy Phan Thiết về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch số 4703/KH-UBND ngày 11/4/2018 của UBND thành phố về thực hiện Kế hoạch số 992/KH-UBND ngày 15/3/2018 của UBND tỉnh Bình Thuận và Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 09/3/2018 của Thành ủy Phan Thiết về việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần 6 (khóa XII) “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” gắn với thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức.

3.2. Rà soát, thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng các chỉ tiêu và yêu cầu theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và Đề án số 7232/ĐA-UBND ngày 30/12/2016 của UBND thành phố Phan Thiết về Tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 11/01/2018 của UBND thành phố về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2015-2021.

3.3. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước ở địa phương theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập trung các lĩnh vực phân cấp quản lý nhà nước trong giai đoạn 2016 - 2020: Về quản lý ngân sách nhà nước; Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; Quản lý đầu tư (đối với đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ); Quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức; Quản lý đất đai.

3.4. Thực hiện nghiêm nội quy, Quy chế làm việc của UBND thành phố; quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị, phường, xã.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

4.1. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn thành phố; tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo bồi dưỡng, chú trọng bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ và phương pháp xử lý tình huống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện công tác thi tuyển lãnh đạo quản lý; bố trí lại công chức, viên chức theo vị trí việc làm và bản mô tả khung năng lực theo vị trí việc làm.

4.3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

4.4. Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng, quản lý công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Tiếp tục triển khai và nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

5.2. Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

5.3. Rà soát nâng cao chất lượng hoạt động của các dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp; cải thiện chất lượng phục vụ các dịch vụ công y tế, giáo dục...

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính các cấp; triển khai Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 745/KH-UBND ngày 24/01/2019 của UBND thành phố phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2019.

6.2. Triển khai Đề án phê duyệt nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố, phường, xã theo hướng hiện đại trên địa bàn thành phố Phan Thiết theo Kế hoạch số 12146/KH-UBND ngày 06/11/2018.

6.3. Triển khai hoàn thiện kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo mô hình 04 cấp” (xã - huyện - tỉnh và kết nối liên thông với Chính phủ). Rà soát và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng tại Văn phòng HĐND và UBND thành phố; thư điện tử công vụ, chữ ký số; phần mềm dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4...

6.4. Triển khai mở rộng áp dụng ISO đối với các xã, phường trên địa bàn thành phố.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

7.1. Đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch CCHC năm 2019 gắn với thực hiện kế

hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố và kế hoạch của cơ quan, đơn vị, phường, xã.

7.2. Theo dõi, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu CCHC tại các đơn vị, phường, xã. Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả công bố Chỉ số Par Index của tỉnh, chỉ số PAPI, chỉ số PCI và chỉ số CCHC của phường, xã.

7.3. Ban hành kế hoạch CCHC, đăng ký và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chỉ tiêu tại Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện CCHC hàng năm và giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố, đẩy mạnh tuyên truyền CCHC và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ thông tin báo cáo về CCHC.

7.4. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

7.5. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn về công tác cải cách hành chính.

7.6. Triển khai các nhiệm vụ cải thiện Chỉ số cải cách hành chính của thành phố (Par Index), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PaPi) của tỉnh; Chỉ số CCHC của các phường, xã gắn với việc thường xuyên rà soát đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các nhiệm vụ cụ thể phân công cho các cơ quan, địa phương triển khai: Theo Phụ lục phân công đính kèm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, cơ quan tỉnh đóng trên địa bàn thành phố, UBND các phường, xã

1.1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phường, xã căn cứ các nhiệm vụ, chỉ tiêu Kế hoạch CCHC năm 2019 của thành phố để chỉ đạo xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu CCHC của đơn vị, địa phương và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, kèm theo Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phường, xã trong thực hiện công tác CCHC hàng năm và giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố. Thời gian gửi về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) **trước ngày 20/02/2019.**

1.2. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường hoạt động tuyên truyền, công tác kiểm tra CCHC và hoàn thành tốt các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch CCHC tại cơ quan, phường, xã mình; khắc phục những tồn tại, hạn chế thuộc trách nhiệm của cơ quan, phường, xã qua kết quả công bố Chỉ số Par Index của thành phố, chỉ số PaPi, chỉ số PCI, chỉ số CCHC, chỉ số ứng dụng CNTT (IT Index) của cơ quan, phường, xã. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin báo cáo CCHC định kỳ theo quy định.

2. Giao trách nhiệm các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Ngoài những nhiệm vụ giao tại Mục III và Khoản 1 Mục IV của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị tập trung tham mưu, triển khai thực hiện tốt một số nội dung sau:

2.1. Phòng Nội vụ:

a) Giúp UBND thành phố theo dõi, đôn đốc các cơ quan, phường, xã thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của thành phố; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC trên địa bàn thành phố. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thành phố, Sở Nội vụ theo quy định.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, theo dõi triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy; việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức; theo dõi, hướng dẫn thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức trên địa bàn thành phố.

c) Hướng dẫn các cơ quan, phường, xã áp dụng Mẫu phiếu khảo sát và báo cáo kết quả khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về thực hiện TTHC cho phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn thành phố.

d) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, phường, xã thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC trên địa bàn thành phố.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND thành phố Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số Par Index hàng năm của thành phố theo quy định.

e) Tham mưu báo cáo định kỳ công tác CCHC; báo cáo công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức trên địa bàn thành phố cho Sở Nội vụ đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

f) Tham mưu đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính hàng năm đối với các các phường, xã thuộc UBND thành phố; gắn với việc khảo sát, điều tra xã hội học để xác định chỉ số CCHC.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố:

a) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố trong công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố đảm bảo kịp thời, tuân thủ chặt chẽ, đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Chủ trì thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật Bộ thủ tục hành chính của các đơn vị, phường, xã. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Kiểm tra, theo dõi hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và phường, xã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND thành phố và Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

c) Tuyên truyền các hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; xây dựng và đưa tin, bài lên chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử thành phố.

d) Khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối các cơ quan, đơn vị thực hiện TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thông qua Phiếu khảo sát trực tiếp; khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của công chức, viên chức hướng dẫn tiếp nhận và trả kết quả thông qua thiết bị phần mềm tại Bộ Phận Tiếp nhận và Trả kết quả và định kỳ 06 tháng, năm tổng hợp báo cáo UBND thành phố, gửi Phòng Nội vụ để theo dõi, tổng hợp.

đ) Theo dõi, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện việc trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu của kế hoạch đề ra.

e) Tham mưu báo cáo định kỳ, năm kết quả hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn thành phố cho tỉnh đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

f) Triển khai kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại các cơ quan, địa phương; trong đó mở rộng số UBND cấp xã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong hoạt động của cơ quan.

g) Kiểm tra và duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

h) Tham mưu báo cáo định kỳ, năm kết quả ứng dụng hoạt động ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trên địa bàn thành phố cho Tỉnh đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

i) Phối hợp với Phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC về kết quả thực hiện xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố; về cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện các nhiệm vụ UBND thành phố giao theo Bộ tiêu chí đánh giá; về áp dụng ISO trong hoạt động của các cơ quan, địa phương của thành phố.

2.3. Phòng Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan, tham mưu, đề xuất UBND Thành phố, Chủ tịch UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố.

b) Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố.

c) Tham mưu báo cáo định kỳ, năm về kết quả hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố cho tỉnh đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

d) Phối hợp với Phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC các nội dung về cải cách thể chế của thành phố.

2.4. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố:

a) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của thành phố (Kế hoạch số 745/KH-UBND ngày 24/01/2019 của UBND thành phố) về thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

b) Triển khai nhiệm vụ UBND thành phố giao theo Kế hoạch số 12146/KH-UBND ngày 06/11/2018 về triển khai thực hiện Đề án nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và các phường, xã theo hướng hiện đại trên địa bàn thành phố Phan Thiết.

c) Theo dõi đôn đốc, triển khai các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 và dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn thành phố để đảm bảo hiệu quả, chất lượng hoàn thành chỉ tiêu của Chính phủ, tình hình thực tế của địa phương.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực.

đ) Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, phường, xã sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã đầu tư; phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết kịp thời những tồn tại, hạn chế trong thực hiện phần mềm một cửa điện tử, sử dụng khai thác các dịch vụ công trực tuyến, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hộp thư công vụ, chữ ký số, triển khai phần mềm một cửa điện tử, chỉnh sửa các trang thông tin quản lý điều hành, danh mục thủ tục hành chính và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

e) Tham mưu báo cáo định kỳ, năm kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn thành phố cho tỉnh đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

f) Phối hợp với Phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố.

2.5. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

a) Chủ trì cùng các cơ quan, đơn vị, phường, xã tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP, Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, phường, xã phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

c) Tham mưu báo cáo định kỳ, năm kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố cho Tỉnh đảm bảo nội dung và thời gian quy định.

d) Thực hiện tuyên truyền việc cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng điện tử để đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

đ) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện tốt quy chế phối hợp trong việc tham gia ý kiến góp ý đối với lĩnh vực đầu tư dự án ngoài ngân sách để khắc phục tình trạng hồ sơ trễ hẹn và thực hiện các chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

e) Phối hợp với Phòng Nội vụ đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC nội dung về thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên lĩnh vực ngân sách, về cải cách tài chính công; về thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trên lĩnh vực đầu tư, doanh nghiệp, về tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn thành phố.

2.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên trong thực hiện dịch vụ giáo dục công lập; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các hiện tượng tiêu cực. Khắc phục những tồn tại hạn chế qua kết quả khảo sát sự hài lòng đối với dịch vụ công giáo dục năm 2018 và đảm bảo mức độ hài lòng đạt mức trên 80% trong năm 2019.

2.7. Bảo hiểm xã hội thành phố, Chi cục Thuế thành phố:

Căn cứ chỉ tiêu cụ thể được giao về thực hiện các giao dịch điện tử thuộc công tác quản lý của ngành (tại Khoản 3 Mục I của Kế hoạch này) để có kế hoạch triển

khai hoàn thành chỉ tiêu về CCHC năm 2019 và trong giai đoạn 2016 - 2020 của thành phố đề ra.

2.8. Đòi Truyền thanh thành phố:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2019 của thành phố. Định kỳ hàng quý, 06 tháng và năm báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền CCHC về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi.

Yêu cầu người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, phường, xã triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Giao Phòng Nội vụ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Sở Nội vụ theo quy định./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Thành ủy, HĐND tp;
- CT, PCT UBND tp;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tp;
- Các phòng, ban, đơn vị tp;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, QTM, NC, CCHC.

Nguyễn Văn Luân

Phụ lục
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019
(Kèm theo Kế hoạch số 893 /KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch UBND thành phố)

Nhiệm vụ cải cách hành chính	Sản phẩm đầu ra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Về cải cách thể chế				
1. Ban hành, triển khai Kế hoạch và tham mưu Báo cáo về tình hình theo dõi thi hành pháp luật.	Báo cáo năm về theo dõi thi hành pháp luật năm 2019 của thành phố gửi Sở Tư pháp	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã	Trước ngày 15/10/2019
	Báo cáo định kỳ, năm về theo dõi thi hành pháp luật của các cơ quan, địa phương gửi Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã		Theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp
2. Ban hành, triển khai Kế hoạch và tham mưu báo cáo về kiểm tra, rà soát VBQPPL.	Báo cáo năm 2018 về kiểm tra, rà soát VBQPPL của thành phố gửi Sở Tư pháp	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã	Trước ngày 28/02/2019
	Báo cáo định kỳ, năm về kiểm tra, rà soát VBQPPL của cơ quan, địa phương gửi Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã		Theo hướng dẫn của Phòng Tư pháp
3. Đăng ký và tham mưu xây dựng, ban hành VBQPPL thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, địa phương.	Quyết định của UBND thành phố về ban hành VBQPPL	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Tư pháp	Thường xuyên trong năm

	Quyết định của UBND phường, xã về ban hành VBQPPL	UBND các phường, xã		
II. Cải cách thủ tục hành chính				
1. Rà soát, tham mưu công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền quản lý các cơ quan, đơn vị cho phù hợp quy định của tỉnh, Trung ương.	Quyết định công bố của Chủ tịch UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thường xuyên trong năm
2. Cập nhật công khai đầy đủ 100% TTHC thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Trang thông tin điện tử thành phố	Cập nhật, công khai TTHC	Văn phòng UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã	Ngay sau khi có Quyết định công bố
3. Công khai đầy đủ 100% Danh mục TTHC đã công bố; Danh mục các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thủ tục thực hiện qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố	Niên yết, công khai TTHC	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị	Rà soát, thực hiện thường xuyên trong năm
4. Khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trong giải quyết TTHC (theo Mẫu hướng dẫn của Phòng Nội vụ).	Khảo sát và Báo cáo 06 tháng và năm về kết quả thực hiện	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND thành phố, phường, xã: Khảo sát đối với các TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả		- Báo cáo 06 tháng trước ngày 5/6/2019. - Báo cáo năm trước ngày 05/12/2019.
5. Tham mưu xây dựng Quy chế tiếp nhận, giải quyết, trả TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn thành phố.	Quyết định ban hành Quy chế của Chủ tịch UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị và phường, xã	Tháng 02/2019

6. Chỉ đạo và thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin địa chỉ, số điện thoại của người giao dịch hồ sơ hành chính để phục vụ cho việc khảo sát, lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân của Sở Nội vụ.	Văn bản chỉ đạo của UBND thành phố đối với Bộ phận một cửa của thành phố và phường, xã.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và phường, xã		Tháng 01/2019
7. Tham mưu xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá các TTHC trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch của UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị, phường, xã	Quý I/2019
8. Báo cáo kết quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Báo cáo 06 tháng và năm).	Báo cáo kết quả hoạt động	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND thành phố		Báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6 và Báo cáo năm trước ngày 30/11
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước				
1. Tiếp tục thẩm định, trình phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực theo vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Trong năm 2019
2. Tham mưu UBND thành phố triển khai sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc thành phố, theo hướng dẫn Sở Nội vụ.	Văn bản triển khai thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Sau khi quy định, hướng dẫn mới của Sở Nội vụ
		Phòng Tài chính: Về quản lý ngân sách nhà nước	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Báo cáo trước ngày 30/11/2019

3. Rà soát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phân cấp quản lý Nhà nước ở địa phương theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Rà soát, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch: Về thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; Quản lý đầu tư (đối với đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ).	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Báo cáo trước ngày 30/11/2019
		Phòng Nội vụ: Về Quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Báo cáo trước ngày 30/11/2019
		Phòng Tài nguyên và Môi trường: Về quản lý đất đai	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Báo cáo trước ngày 30/11/2019

IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

1. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Tham mưu Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch đề ra gửi Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	- Báo cáo kết quả năm 2018 trước ngày 25/01/2019; - Báo cáo kết quả năm 2019 trước ngày 25/01/2020.
	Báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan, địa phương theo kế hoạch đề ra	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Phòng Nội vụ	Theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ

2. Triển khai bố trí công chức, viên chức theo Bản mô tả công việc và khung năng lực theo từng vị trí việc làm được phê duyệt.	Rà soát bố trí công chức, viên chức theo đúng quy định.	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Phòng Nội vụ	Thường xuyên trong năm 2019
3. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức.	Tổ chức triển khai thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	Trong năm 2019
V. Cải cách tài chính công				
1. Theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tại các cơ quan hành chính nhà nước của thành phố.	Tham mưu Báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn thành phố gửi Sở Tài chính	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan đơn vị, phường, xã.	- Báo cáo năm 2018: Trước ngày 30/01/2019. - Báo cáo năm 2019: Trước ngày 30/01/2020.
	Báo cáo kết quả thực hiện tại cơ quan, địa phương gửi Phòng Tài chính	Các cơ quan đơn vị, phường, xã		
2. Theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học, công nghệ công lập hàng năm.	Tham mưu Báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn Thành phố gửi Sở Tài chính	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan đơn vị, phường, xã	- Báo cáo năm 2018: Trước ngày 20/02/2019. - Báo cáo năm 2019: Trước ngày 20/02/2020.
	Báo cáo kết quả thực hiện tại cơ quan, địa phương gửi Phòng Tài chính	Các cơ quan đơn vị, phường, xã		Theo hướng dẫn của Sở Tài chính

<p>3. Tiếp tục tham mưu UBND thành phố sắp xếp tổ chức hoạt động, chuyển đổi sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP; Kế hoạch số 992/KH-UBND ngày 15/3/2018 và Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh.</p>	<p>Kế hoạch rà soát, sắp xếp và báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Phòng Tài chính – Kế hoạch</p>	<p>Các cơ quan đơn vị, phường, xã</p>	<p>Thường xuyên trong năm 2019</p>
<p>4. Triển khai các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế qua kết quả khảo sát năm về đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục (đảm bảo mức độ hài lòng trên 80%).</p>	<p>Văn bản triển khai khắc phục của ngành và tiến hành khảo sát, báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Phòng Giáo dục và Đào tạo</p>	<p>-Văn bản triển khai khắc phục của ngành: tháng 02/2019. - Báo cáo kết quả khảo sát: Quý IV/2019</p>	
<p>VI. Hiện đại hóa hành chính</p>				
<p>1. Triển khai thực hiện kế hoạch số 745/KH-UBND ngày 24/01/2019 về ứng dụng CNTT năm 2019 của thành phố.</p>	<p>Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện ứng dụng CNTT của thành phố</p>	<p>Phòng Văn hóa và Thông tin</p>	<p>Các cơ quan đơn vị có liên quan và UBND các phường, xã.</p>	<p>Báo cáo định kỳ và năm theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông</p>
<p>2. Triển khai Đề án phê duyệt nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và các phường, xã theo hướng hiện đại trên địa bàn thành phố Phan Thiết theo Kế hoạch số 12146/KH-UBND ngày 06/11/2018.</p>	<p>Triển khai các nhiệm vụ của Đề án được duyệt</p>	<p>Phòng Văn hóa và Thông tin: Triển khai Kế hoạch đầu tư các hệ thống phần mềm, trang thiết bị công nghệ thông tin đưa vào sử dụng theo tiến độ Đề án từ năm 2019</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Phòng Tài chính – Kế hoạch; UBND các phường, xã</p>	<p>Các địa phương được triển khai trong năm 2019: Hoàn thành đầu tư, đưa vào sử dụng trong tháng 4 năm 2019</p>

		Văn phòng HĐND và UBND thành phố: Theo dõi đôn đốc các cơ quan, phường, xã triển khai nhiệm vụ Đề án, báo cáo UBND thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các phường, xã	-Báo cáo kết quả triển khai 06 tháng đầu năm 2019: Trước ngày 05/6/2019. -Báo cáo năm trước ngày 30/11/2019.
3. Triển khai thực hiện các thành phần trong Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.	Triển khai kiến trúc chính quyền điện tử của thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã	Theo lộ trình Đề án
4. Triển khai mở rộng áp dụng ISO đối với các xã, phường trên địa bàn thành phố đảm bảo trên địa bàn thành phố có trên 70% số đơn vị hành chính phường, xã xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan.	Đảm bảo trên địa bàn thành phố có trên 70% số đơn vị hành chính phường, xã thực hiện ISO	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã	Trong năm 2019
5. Theo dõi đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và Dịch vụ Bưu chính công ích và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.	Văn bản hướng dẫn, đôn đốc triển khai và báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng và năm	Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp Bưu điện tỉnh và các cơ quan, phường, xã		Báo cáo 06 tháng trước ngày 05/6 và Báo cáo năm trước ngày 30/11
VII. Công tác chỉ đạo điều hành				
1. Xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tự kiểm tra CCHC năm 2019 của cơ quan, địa phương (<i>Kế hoạch CCHC phải xác định đầy đủ các nhiệm vụ chung của CCHC, nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể, gắn với Bảng phân công cho cá nhân, bộ phận có liên quan chủ trì tham mưu, thực hiện, thời gian và sản phẩm hoàn thành</i>).	Kế hoạch của cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị và UBND các phường, xã	Phòng Nội vụ	Tháng 01/2019

2. Đăng ký Bản cam kết trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu CCHC năm 2019 và tổ chức thực hiện tại đơn vị (Bản cam kết phải đầy đủ các nhiệm vụ chung và nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể được giao cho cơ quan, đơn vị thực hiện, chủ trì thực hiện tại Bản cam kết và Phụ lục cam kết kèm theo, gắn với nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch CCHC năm 2019 của đơn vị).	Bản cam kết gửi về UBND thành phố (qua Phòng Nội vụ) và Báo cáo kết quả thực hiện cam kết	Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Công an thành phố; Bảo hiểm Xã hội thành phố; Cục Thuế thành phố.	Phòng Nội vụ	-Gửi Bản đăng ký cam kết: Tháng 01/2019. -Báo cáo kết quả thực hiện cam kết trước 30/11/2019.
3. Tham mưu ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn thành phố.	Kế hoạch của UBND thành phố	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ trì, phối hợp kiểm tra	Tháng 01/2019
4. Khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại chỉ số CCHC năm 2018 của các cơ quan, địa phương.	Văn bản chỉ đạo thực hiện	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã	Phòng Nội vụ	Sau khi có kết quả công bố
5. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương; Kế hoạch kiểm tra đảm bảo đạt 30% trong tổng số cơ quan (phòng, ban, Chi cục) là đơn vị hành chính trực thuộc.	Kế hoạch thực hiện	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã		Trong năm 2019
6. Thực hiện thông tin, tuyên truyền CCHC.	Kế hoạch của cơ quan, phường, xã	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã	Phòng Nội vụ	Tháng 02/2019
6.1. Tạo các Video clip, tờ rơi tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.	Đăng các Video clip, tờ rơi	Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì phối hợp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của thành phố và phường, xã		Trong năm 2019

6.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019 của cơ quan, địa phương hoặc đưa nội dung tuyên truyền vào kế hoạch CCHC hàng năm và chỉ đạo thực hiện.	Tổ chức thực hiện kế hoạch	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã		Tháng 01/2019
6.3. Triển khai tuyên truyền về hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.	Đăng tin, bài	<ul style="list-style-type: none"> - Đài Truyền thanh thành phố - Bản tin thành phố. - Phòng Văn hóa và Thông tin - Trang thông tin điện tử thành phố. 		Thường xuyên trong năm 2019
6.4. Đưa tin, bài về CCHC trên chuyên mục CCHC trên Cổng thông tin điện tử của thành phố.	Đăng tin, bài	Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh	Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, phường, xã	Thường xuyên trong năm 2019
6.5. Đưa tin, bài về CCHC trên chuyên mục CCHC trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Đăng tin, bài	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã		Thường xuyên trong năm 2019
6.6. Cập nhật thông tin trả lời ý kiến của tổ chức, cá nhân trên hộp thư “Hỏi - Đáp” của cơ quan, đơn vị.	Cập nhật thông tin trên hộp thư “Hỏi - Đáp” của cơ quan, đơn vị	Các cơ quan đơn vị và UBND các phường, xã		Thường xuyên trong năm 2019
6.7. Tổ chức Hội thi, tọa đàm tuyên truyền về CCHC.	Tổ chức tuyên truyền và báo cáo kết quả thực hiện	UBND các phường, xã		Trong năm 2019